TÒA ÁN NH DÂN **H-KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2025/DS-ST
Ngày: **12/9/2025**
V/v:"tranh chấp hợp đồng vay có cầm cố tài sản, tranh chấp hợp đồng mượn tài sản".

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NH DÂN H - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích**
Các Hội thẩm nH dân: Bà **Nguyễn Thị Hoa**
Ông **Trương Tha**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Công Bình** - Thư ký Tòa án nH dân H - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nH dân H-Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Mỹ Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nH dân H - tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST-DS ngày 27/6/2025 của Toà án nH dân H-Khánh Hoà về việc *"tranh chấp hợp đồng vay có cầm cố tài sản, tranh chấp hợp đồng mượn tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-DS ngày 08/8/2025, Quyết định hoãn phiên toà số: 42/2025/QĐST-DS ngày 26/8/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần Sawad H
Địa chỉ: 128 H, phường B, tỉnh Nghệ An.
Đại diện theo uỷ quyền: bà Võ Thị Bích H, sinh năm: 1995, có mặt.
Theo giấy uỷ quyền số 12/2025/UQ-SVN ngày 08/9/2025 của công ty cổ phần Sawad H. Địa chỉ: số 81/14 H, phường H, tỉnh Khánh Hoà.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Vinh H, sinh năm: 1990, vắng mặt.
Địa chỉ: thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng cầm cố số NHM221202017NA20X ngày 15/12/2022 và phụ lục hợp đồng cầm cố ngày 15/12/2022, tài sản cầm cố xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số (79) 001521 cấp ngày 04/02/2021, tên chủ xe Nguyễn Vinh H, nhãn hiệu HONDA, số loại SH 125I, số máy JF95E0061233, số khung RLHJF9502LY050243, màu xám đen; số tiền cầm cố 41.800.000 đồng; thời hạn cầm cố 24 tháng kể từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/12/2024, mục đích cầm cố tiêu dùng cá nH, lãi suất cố định 1,1%/tháng; thanh toán tiền định kỳ hàng tháng vào ngày 15 bắt đầu kể từ ngày 15/01/2023, Hợp đồng và phụ lục hợp đồng cầm cố được đăng ký biện pháp bảo đảm.

Cùng ngày, nguyên đơn và bị đơn ký kết hợp đồng "giấy mượn xe" ngày 15/12/2022, bên mượn xe Nguyễn Vinh H, tài sản mượn xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23 nêu trên, thời hạn mượn 30 ngày kể từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/01/2023, thanh toán phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn 1.254.000 đồng/tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng cầm cố và hợp đồng mượn xe thì bị đơn không thanh toán khoản tiền nào cho nguyên đơn, tính đến ngày 12/9/2025 bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền, cụ thể:

- Đối với hợp đồng cầm cố nợ nguyên đơn số tiền 61.633.047đ (nguyên đơn làm tròn 61.633.000đ), trong đó nợ gốc 41.800.000đ, nợ lãi trong hạn 6.096.378đ, nợ lãi quá hạn 13.736.669đ. Đối với phí quản lý hồ sơ, phí vi phạm hợp đồng nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu.

- Đối với hợp đồng "giấy mượn xe" nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện.

Nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả đủ một lần số tiền 61.633.000đ và tiếp tục trả lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo hợp đồng cầm cố nêu trên kể từ ngày 13/9/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ. Sau khi bị đơn trả đủ tiền của hợp đồng cầm cố, nguyên đơn sẽ trả lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 79H1-969.23 cho bị đơn; nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu phí quản lý hồ sơ, phí vi phạm hợp đồng, không yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23, rút yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng "giấy mượn xe".

** Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn được Toà án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nH dân H-Khánh Hoà tại phiên tòa sơ thẩm:*

Về chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nH dân và nguyên đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến nay. Vi phạm về thời hạn xử lý đơn khởi kiện.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad H đã rút về phí quản lý hồ sơ, tiền vi phạm hợp đồng, tranh chấp hợp đồng mượn tài sản theo "giấy mượn xe" ngày 15/12/2022.

Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn lại cho nguyên đơn toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Sau khi nguyên đơn và bị đơn ký hợp đồng cầm cố tài sản có đăng ký giao dịch bảo đảm thì bị đơn nhận tiền của nguyên đơn, nội dung hợp đồng có thoả thuận lãi suất vay; sau đó các bên lập giấy mượn xe đã cầm cố để bị đơn nhận lại xe làm phương tiện đi lại, bị đơn trả phí bảo dưỡng và hao mòn xe khi mượn cho nguyên đơn nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ *"Tranh chấp hợp đồng vay có cầm cố tài sản, tranh chấp hợp đồng mượn tài sản"*;

bị đơn có địa chỉ tại thôn B xã B, tỉnh Khánh Hòa. Vì vậy, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân H- Khánh Hoà theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Tại phiên toà, nguyên đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phí quản lý hồ sơ, phí vi phạm hợp đồng, rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với tranh chấp hợp đồng "giấy mượn xe" nên căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện đã rút.

[4] Xét nội dung vụ án:

Đối với hợp đồng cầm cố tài sản số NHM221202017NA20X ngày 15/12/2022 và phụ lục hợp đồng cầm cố số NHM221202017NA20X ngày 15/12/2022, nguyên đơn cho bị đơn vay tiền 41.800.000 đồng có cầm cố tài sản là xe mô tô, gắn máy biển số đăng ký 79H1-969.23 mang tên Nguyễn Vinh H, đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền. Xét thấy mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 117, 298, 309, 311, 314, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 nên giao dịch phát sinh hiệu lực.

Quá thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng bị đơn không trả tiền đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thoả thuận, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền tính đến ngày 12/9/2025 là 61.633.047đ (nguyên đơn làm tròn 61.633.000đ), trong đó nợ gốc 41.800.000đ, nợ lãi trong hạn (lãi suất 1,1%/năm) là 6.096.378đ, nợ lãi quá hạn (150% lãi trong hạn) là 13.736.669đ; sau khi bị đơn trả xong nợ thì nguyên đơn trả lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23 cho bị đơn là phù hợp với Điều 312, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lại xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23 nên Hội đồng xét xử ghi nhận tự nguyện của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Hoàn lại cho nguyên đơn 2.707.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002837 ngày 10/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà (nay là phòng thi hành án dân sự H-Khánh Hoà).

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 61.633.000đ x 5% = 3.081.650đ.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nH dân H-Khánh Hoà tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 244, Điều 264, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 117, 298, 309, 311, 314, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad H

1.1 Buộc bị đơn ông Nguyễn Vinh H phải trả cho Công ty cổ phần Sawad H số tiền nợ gốc 41.800.000đ, nợ lãi trong hạn 6.096.378đ, lãi quá hạn 13.736.669, tổng

cộng 61.633.047đ (nguyên đơn làm tròn 61.633.000 đồng) kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 13/9/2025 bị đơn phải tiếp tục trả cho nguyên đơn tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng cầm cố số NHM221202017NA20X ngày 15/12/2022 và phụ lục hợp đồng cầm cố ngày 15/12/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Sau khi bị đơn thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn trả lại cho bị đơn bản gốc theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số (79) 001521 cấp ngày 04/02/2021, biển đăng ký 79H1-969.23 tên chủ xe Nguyễn Vinh H, nhãn hiệu HONDA, số loại SH 125I, số máy JF95E0061233, số khung RLHJF9502LY050243, màu xám đen.

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lại xe mô tô biển số đăng ký 79H1-969.23 nêu trên.

1.3 Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Sawad H đã rút về phí quản lý hồ sơ, tiền vi phạm hợp đồng, tranh chấp hợp đồng mượn tài sản theo "giấy mượn xe" ngày 15/12/2022.

2. Về án phí: Bị đơn phải nộp 3.081.650đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho công ty cổ phần Sawad H số tiền 2.707.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002837 ngày 10/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà (nay là phòng thi hành án dân sự H-Khánh Hoà).

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND H;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích